TÒA ÁN NHA DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HN-ST
Ngày: 23/10/2020
V/v: Yêu cầu xin thay đổi
người trực tiếp nuôi con

NHA DAH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHA DA QUẬN C

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Cao Thị ThAh Trúc.**
- *Các Hội thẩm nhA dA*: - Ông **Bùi Thanh Trí**
- Bà **Trần Ngọc Sáng.**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Cán bộ Tòa án nhA dA quận C.

Ngày 23 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhA dA quận C, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hôn nhA gia đình thụ lý số: 176/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc *"Yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 155/2020/QĐST-HN ngày 15 tháng 9 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa ngày 170/2020/QĐST-HN ngày 02/10/2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Đỗ Thị Bích S,** sinh năm 1982

HKTT: P. An Cư, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu K**, sinh năm 1987

Địa chỉ: P. An Cư, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ.

* *Bị đơn*: Ông **Lê Minh T,** sinh năm 1981

Địa chỉ: KDC 586, KV Thạnh Thới, Q. C, Tp. Cần Thơ.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đỗ Thị Bích S trình bày:*** Tại quyết định công nhận sự thỏa thuận số 64/2019/QĐST – HNGĐ ngày 29/10/2019 của Tòa án nhA dA quận C công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự với nội dung ".. giao cháu Lê Tứ A, sinh năm 2008 cho bà Đỗ Thị Bích S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Phúc A, sinh 15/4/2016 cho ông Lê Minh T trực tiếp nuôi dưỡng". Tuy nhiên kể từ khi cháu Lê Phúc A sống cùng ông T đến nay thì ông T

không thực hiện tốt việc chăm sóc nuôi dưỡng con. Mọi việc chăm sóc và nhu cầu thiết yếu để nuôi con đều do bà thực hiện vì ông T hiện đang thất nghiệp, ông thiếu nợ nhiều người trong đó có cả tín dụng đen nên thường xuyên bị những người này đến tận nhà đòi nợ, thậm chí họ còn đăng đòi nợ trên mạng kèm thông tin cá nhA của bà mặc dù bà và ông T đã ly hôn. Việc này làm ảnh hưởng uy tín của bà và làm ảnh hưởng cuộc sống của mẹ con bà. Nhận thấy, việc để ông T tiếp tục nuôi dưỡng cháu A là không phù hợp và ảnh hưởng nghiêm trọng đến T lý của cháu, thậm chí có thể không đảm bảo A toàn cho cháu nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu A cho bà trự tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án có triệu tập ông Lê Minh T, tuy nhiên ông luôn vắng mặt. Sau khi tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả trAh luận, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quA hệ pháp luật: Căn cứ theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn. Xcác định đây là quA hệ *"Yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dA sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án triệu tập hợp lệ đối với ông T, tuy nhiên ông luôn vắng mặt không rỏ lý do. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dA sự.

[3] Về căn cứ khởi kiện: Xét yêu cầu khởi kiện của bà S về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể bà yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Lê Phúc A.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại quyết định công nhận sự thỏa thuận số 64/2019/QĐST – HNGĐ ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân quận C ghi nhận giao cháu Lê Tứ A, sinh năm 2008 cho bà Đỗ Thị Bích S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Phúc A, sinh 15/4/2016 cho ông Lê Minh T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà S cho rằng kể từ khi cháu A sống cùng ông T đến nay thì ông T không thực hiện tốt việc chăm sóc nuôi dưỡng con. Mọi việc chăm sóc và nhu cầu thiết yếu để nuôi con đều do bà thực hiện vì ông T hiện đAg thất nghiệp, ông thiếu nợ nhiều người trong đó có cả tín dụng đen nên thường xuyên bị những người này đến tận nhà đòi nợ, thậm chí họ còn đăng đòi nợ trên mạng kèm thông tin cá nhA của bà làm ảnh hưởng uy tín của bà và làm ảnh hưởng cuộc sống của mẹ con bà nên vì muốn cho cháu A có sự phát triển tốt nhất nên bà khởi kiện xin thay đổi

người nuôi con. Chứng cứ để bà S chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bảng lương và bản sao kê tài khoản của bà cùng hợp đồng vay tiền của ông T và bản photo tin nhắn đòi nợ ông T. Ngoài ra bà không cung cấp thêm chứng cứ gì khác. Bản thân ông T mặc dù tòa án triệu tập nhiều lần nhưng ông luôn vắng mặt nên Tòa cũng không thể cho các bên đối chất để làm rỏ sự việc. Đối với các chứng cứ mà bà S cung cấp như hợp đồng vay tiền được lập vào ngày 19/4/2019 thời điểm này bà và ông T chưa ly hôn, hợp đồng này không được ký xác nhận của bên cho vay. Còn tin nhắn đòi nợ ông T thì là bản photo chưa rỏ nguồn gốc và chưa được kiểm chứng nên những chứng cứ bà S cung cấp chưa đủ cơ sở để cho rằng ông T không khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng cháu A như bà đã nói. Do vậy yêu cầu xin thay đổi nuôi con của bà không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà S không được chấp nhận nên bà phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 28, 35, 147, 227 và 273 Bộ luật tố tụng dA sự 2015.

Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên án:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Bích S về việc yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Lê Phúc A, sinh 15/4/2016.

2. Về án phí: Bà Đỗ Thị Bích S phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhA sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà bà đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số 006141 ngày 18/6/2020.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAD TP Cần Thơ "để báo cáo".
- VKSND TPCT, Q. C "để theo dõi".
- Các đương sự "để biết".
- THA DS Q. C "để thi hành".
- Lưu hồ sơ DaA sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phieA tòa

Cao Thị ThAh Trúc